

**UBND QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG THCS
NGUYỄN VĂN TRỖI**

Số: 78/QĐ-NVT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Gò Vấp, ngày 20 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2023
của Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ - CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT -BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của Ủy ban Nhân dân quận Gò Vấp về điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2023;

Xét đề nghị của kế toán trưởng Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2023 của Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi (theo biểu mẫu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TC.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Ngọc Ánh

TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

Chương: 622 Khoản 073

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 78/QĐ-NVT ngày 20/4/2023 của trường THCS Nguyễn Văn Trỗi)

Số TT	Nội dung	Đơn vị: đồng Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí, thu khác	
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí, thu khác được để lại	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	725.000.000
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	725.000.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
a	Chi thường xuyên - nguồn 13	
b	10% tiết kiệm chi thường xuyên - Nguồn 14 (không kể tiền lương, có tính chất lương)	
	Kinh phí chi thường xuyên: trong đó:	
	- Chi cho con người	
	- Chi hoạt động	
	+ Trong đó: mua sắm, sửa chữa thường xuyên TSCĐ, CCDC	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (Nguồn 12)	725.000.000
	Mua sắm máy vi tính để bàn (50 máy x 14.500.000đ/máy)	725.000.000